

SỞ NỘI VỤ TỈNH KON TUM
THANH TRA SỞ

Số: 47/KL-TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 8 tháng 8 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác Nội vụ tại Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 22/5/2024 của Chánh thanh tra Sở Nội vụ

Thực hiện Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024 của tỉnh Kon Tum.

Từ ngày 04 tháng 6 năm 2024 đến ngày 9 tháng 7 năm 2024, Đoàn Thanh tra¹ đã tiến hành thanh tra tại Sở Khoa học và Công nghệ. Xét Báo cáo kết quả thanh tra công tác Nội vụ tại Sở Khoa học và Công nghệ ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Trưởng Đoàn Thanh tra, Chánh thanh tra Sở Nội vụ kết luận như sau:

PHẦN I

KHÁI QUÁT CHUNG

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, bao gồm: hoạt động khoa học và công nghệ; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân; quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ công về các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng của Sở theo quy định của pháp luật.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Khoa học và Công nghệ gồm có:

Giám đốc, 02 Phó Giám đốc.

Các tổ chức hành chính thuộc Sở gồm:

- Phòng Hành chính – Tổng hợp.
- Thanh tra.
- Phòng Quản lý Khoa học;
- Phòng Quản lý Công nghệ;
- Phòng Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

Đơn vị trực thuộc: Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ.

PHẦN II

CĂN CỨ PHÁP LÝ

(có phụ lục kèm theo)

¹ Theo Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 22/5/2024 của Chánh thanh tra Sở Nội vụ về việc Thanh tra công tác ngành Nội vụ theo Kế hoạch năm 2024 tại Sở Khoa học và Công nghệ.

PHẦN III

KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Một số kết quả đạt được của Sở Khoa học và Công nghệ trong giai đoạn thanh tra (từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2023)

1. Về tổ chức bộ máy và quản lý, sử dụng biên chế

Đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ (*Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021*) và ban hành theo thẩm quyền Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nghiên cứu, ứng dụng và dịch vụ KH&CN và Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm².

Đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lại các đơn vị hành chính thuộc Sở theo quy định của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ (*gọi tắt là Nghị định số 24/2014/NĐ-CP*) quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP và Thông tư số 01/2021/TT-BKHHCN ngày 01/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (*Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh Kon Tum, tổ chức lại các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum*).

Phối hợp với Sở Công thương tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Kinh tế và Phòng Kinh tế, Hạ tầng thuộc UBND cấp huyện. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 466/QĐ-SKHHCN ngày 02/10/2023 về việc tổ chức lại Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ tỉnh Kon Tum trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Trong giai đoạn thanh tra, đối với các tổ chức hành chính thuộc, trực thuộc Sở cơ bản đáp ứng các tiêu chí thành lập phòng thuộc sở theo quy định³.

2. Việc bố trí, sắp xếp công chức theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Thực hiện có hiệu quả việc bố trí, sắp xếp công chức theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các vị trí việc làm cơ bản đều đảm bảo theo quy định.

² Quyết định số 116/QĐ-SKHHCN ngày 09/09/2022; Quyết định số 73/QĐ-SKHHCN ngày 18/7/2018; Quyết định số 132/QĐ-SKHHCN ngày 24/10/2023.

³ **Năm 2021:** Tổng số biên chế công chức được giao là 30; Cơ cấu tổ chức, bộ máy của đơn vị gồm: 04 lãnh đạo Sở; 04 phòng chuyên môn, 01 Thanh tra Sở (đối với Chi cục Đo lường chất lượng đã thực hiện tổ chức lại thành Phòng chuyên môn thuộc sở do chưa đáp ứng tiêu chuẩn điều kiện), số lượng biên chế bình quân là 26/5= 5.2 biên chế/Phòng. **Năm 2022:** được giao 30 biên chế công chức, Cơ cấu tổ chức, bộ máy của đơn vị gồm: 04 lãnh đạo Sở; 04 phòng chuyên môn, 01 Thanh tra Sở, số lượng biên chế bình quân là 26/5= 5.2 biên chế/Phòng. **Năm 2023:** được giao 30 biên chế công chức, cơ cấu tổ chức của đơn vị gồm: 03 lãnh đạo Sở; 04 phòng chuyên môn, 01 Thanh tra Sở, số lượng biên chế bình quân là 27/5= 5.4 biên chế/Phòng.

3. Số lượng cấp phó: Số lượng cấp phó tại các phòng và tương đương thuộc và trực thuộc Sở đảm bảo theo quy định.

4. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức: Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng; đã xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đồng thời, cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đầy đủ, đúng đối tượng.

5. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua - khen thưởng: Đơn vị đã chấp hành cơ bản đảm bảo quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng; thường xuyên tổ chức phổ biến, triển khai các văn bản về thi đua, khen thưởng; các chương trình, kế hoạch, giao ước thi đua, nội dung thi đua thuộc Khối thi đua các cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về văn hóa xã hội đảm bảo nghiêm túc và hiệu quả, từ đó tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tham gia, nắm rõ và thực hiện tốt Luật thi đua, khen thưởng, các Nghị quyết, Chỉ thị, chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng. Đã kiện toàn lại Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ sở⁽⁴⁾.

6. Việc lập hồ sơ trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (VNPT-iOffice): Thực hiện việc quản lý văn bản đi, đến và quản lý hồ sơ trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành cơ bản đảm bảo theo quy định.

7. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến: Qua kiểm tra thủ tục hành chính và hồ sơ đã giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, không phát hiện trường hợp yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy, giấy tờ xác nhận thông tin về cư trú....

8. Việc thực hiện công khai minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ: Đã triển khai thực hiện báo cáo kết quả thực hiện công khai minh bạch theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Việc thực hiện đạo đức, văn hóa giao tiếp trong thi hành công vụ của công chức; việc xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị

Cơ bản thực hiện tốt trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành Quy chế làm việc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; đã ban hành và thực hiện quy chế làm việc tại đơn vị đảm bảo quy định⁵. Đơn vị đã triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch số 1526 /KH-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh*)⁶.

⁴ Quyết định số 71/QĐ-SKHCHN ngày 19/5/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở Khoa học và Công nghệ

⁵ Quyết định số 136/QĐ-SKHCHN ngày 07/11/2022 về ban hành quy chế làm việc của Sở Khoa học và Công nghệ

⁶ Kế hoạch số 40/KH-SKHCHN ngày 22/7/2019.

10. Việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức tại đơn vị: Mỗi cán bộ, công chức, viên chức đều lập hồ sơ cá nhân; công chức, viên chức mới được tuyển dụng lần đầu vào các cơ quan, đơn vị đều lập hồ sơ ban đầu (*hồ sơ gốc*).

11. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Trong giai đoạn thanh tra, đơn vị thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn cơ bản đảm bảo quy trình và điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định⁷.

12. Việc kéo dài thời gian giữ chức vụ: Trong giai đoạn thanh tra không có công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý kéo dài thời gian giữ chức vụ đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu.

13. Trường hợp không được bổ nhiệm lại: Trong giai đoạn thanh tra không có trường hợp công chức lãnh đạo, quản lý không được bổ nhiệm lại.

II. Một số nội dung năm 2022 Đoàn Thanh tra Bộ Nội vụ đã thanh tra tại đơn vị⁸ (Biên bản ngày 23/9/2022) Đoàn thanh tra không tiến hành kiểm tra lại. Qua thanh tra phát hiện:

1. Về tổ chức bộ máy và quản lý, sử dụng biên chế

1.1. Về việc hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức:

- Việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ còn chậm: (Ngày 25/11/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum, đến ngày 09/9/2022, đơn vị mới ban hành Quyết định số 116/QĐ-SKHCHN quy định chức năng, nhiệm vụ của quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ).

- Chậm trễ trong việc tổ chức lại Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ. Trong giai đoạn thanh tra 2021-2023 (trước thời điểm tháng 10 năm 2023) về cơ cấu, tổ chức và số lượng người làm việc được xác định là viên chức tại Trung tâm là 25 người được bố trí tại 04 phòng, bình quân bố trí 6.2 người/ 01 phòng là chưa đảm bảo tiêu chí thành lập Phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ (đối với Phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập phải bố trí từ 07 người làm việc là viên chức trở lên)⁹. Triển khai thực hiện Nghị định

⁷ Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum (*nay đã bãi bỏ toàn bộ theo Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 03/06/2024 của UBND tỉnh*).

⁸ Quyết định số 348/QĐ-TTBNV ngày 9/9/2022 của Chánh Thanh tra Bộ Nội vụ.

⁹ Năm 2021: Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách được giao là 11 người, 01 Hợp đồng theo Nghị định 68 ; Hợp đồng từ nguồn thu dịch vụ 12 người. Tổng số người làm việc là 24 người.

Năm 2022: Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách được giao là 11 người, 01 hợp đồng theo Nghị định số 68, Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu dịch vụ được giao là 14 người. Tổng số người làm việc được xác định là viên chức thuộc đơn vị là 25 người/4 Phòng, trung bình đạt 6.2 viên chức/phòng (Theo Quyết định

120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. (có hiệu lực kể từ ngày 01/12/2020), Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4335/UBND-KTTH ngày 19/11/2020. Ngày 24 tháng 3 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 809/UBND-KTTH về việc triển khai thực hiện Công điện số 209/CĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh khẩn trương xây dựng và thực hiện theo thẩm quyền (hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền) phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tiêu chí quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên đến ngày 02 tháng 10 năm 2023 đơn vị mới thực hiện tham mưu UBND tỉnh Quyết định tổ chức lại Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ (Tại Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh).

1.2. Về quản lý, sử dụng biên chế:

Tại Kế hoạch số 53/KH-SKH-CN ngày 05/9/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về quản lý, sử dụng biên chế giai đoạn 2023-2026:

- Về mục tiêu, Kế hoạch của Sở Khoa học và Công nghệ đặt ra là đến năm 2027 hoàn thành việc tinh giản 01/30 biên chế công chức (đạt 3.33%); giảm 1/11 biên chế sự nghiệp (đạt 9,1%) so với năm 2021 là chưa đảm bảo chỉ tiêu theo yêu cầu là tinh giản tối thiểu 5% biên chế công chức, 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách so với năm 2021.

- Về lộ trình tinh giản biên chế công chức đến năm 2026 vẫn giữ nguyên số biên chế công chức hiện có (chưa hoàn thành việc tinh giản) và thực hiện tinh giản 01 biên chế công chức sau năm 2026 là chưa đảm bảo hoàn thành mục tiêu theo yêu cầu tại Kế hoạch số 2085/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh (Đảm bảo đến năm 2026 biên chế khối chính quyền địa phương thực hiện giảm ít nhất 10% biên chế sự nghiệp (số lượng người làm việc) hưởng lương từ ngân sách tại các đơn vị sự nghiệp công lập và 5% biên chế công chức tại các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước so với biên chế được giao năm 2021).

2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua - khen thưởng

- Năm 2021: Tỷ lệ công chức lãnh đạo quản lý (bao gồm cấp trưởng và phó phòng) được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” vượt tỷ lệ quy định (cụ thể: 2/5 Trưởng phòng, chiếm tỷ lệ 40%, hoặc 3/10 trưởng, phó phòng chiếm tỷ lệ 30%), không đảm bảo tỷ lệ quy định tại Hướng dẫn số 05-HD/TU ngày 12/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; mục 4, Phần B Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá

số 301/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh gồm: 01 Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc, 04 Phòng chuyên môn).

Năm 2023: Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách được giao là 11 người ; Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu dịch vụ được giao là 14 người. Tổng số viên chức thuộc đơn vị là 25 người, trung bình 25/3=8.33 viên chức/Phòng (giai đoạn đã tổ chức lại theo Quyết định số 466/QĐ/UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh gồm: 01 Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc, 03 Phòng chuyên môn).

nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp quy định: “*Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực*” và Văn bản số 3031/SNV-CCVC ngày 12/11/2021 của Sở Nội vụ về công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2021;

- Năm 2022: 02 cá nhân được Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tại Quyết định số 172/QĐ-SKHHCN ngày 26/12/2022 chưa có “*sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan*”¹⁰, không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 3 điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017¹¹.

- Năm 2023: 05 cá nhân được Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tại Quyết định số 177/QĐ-SKHHCN ngày 21/12/2023 chưa có “*sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan*”¹², không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 3 điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017.

3. Việc lập hồ sơ trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (VNPT-Ioffice): Vẫn còn một số hồ sơ tại các bộ phận chuyên môn lưu chưa đảm bảo: Lưu theo nhóm hồ sơ công việc, dẫn đến lưu trữ cơ quan tiếp nhận hồ sơ chưa đảm bảo, cụ thể (có phụ lục kèm theo).

4. Việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị

Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và dịch vụ KH&CN thực hiện việc quản lý hồ sơ viên chức chưa đảm bảo (*chưa xây dựng hồ sơ, thành phần hồ sơ viên chức*) theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/06/2019 về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức.

5. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

5.1. Công tác quy hoạch công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý¹³

¹⁰ Quyết định số 08/QĐ-SKHHCN ban hành ngày 16/01/2023 sau Quyết định khen thưởng số 172/QĐ-SKHHCN ngày 26/12/2022

¹¹ Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;

b) Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.

¹² Quyết định số 182/QĐ-SKHHCN ban hành ngày 29/12/2023 sau Quyết định khen thưởng số 177/QĐ-SKHHCN ngày 21/12/2023

¹³ Quy định tại khoản 2, Điều 71, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và khoản 1, Điều 61, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

a. Công tác quy hoạch công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Qua kiểm tra công tác quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quản lý tại: **1)** Quyết định số 108/QĐ-SKHCN ngày 21/9/2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về phê duyệt bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Giám đốc Sở quản lý, giai đoạn 2020-2025; **2)** Quyết định số 02/QĐ-SKHCN ngày 29/4/2021 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về phê duyệt quy hoạch các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của Sở Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2021-2026; **3)** Quyết định số 06/QĐ-SKHCN ngày 29/4/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về phê duyệt quy hoạch các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của Sở Khoa học và Công nghệ, nhiệm kỳ 2026-2031 còn có một số nội dung hạn chế như sau:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 2 Quyết định 407-QĐ/TU ngày 5-4-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ quy định: mỗi chức danh lãnh đạo quản lý quy hoạch không quá 03 cán bộ và chỉ quy hoạch chức danh cao hơn. Tuy nhiên, đơn vị không tiến hành rà soát để điều chỉnh theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền (Quyết định số 108/QĐ-SKHCN ngày 21/9/2020 quy hoạch chức danh Chánh thanh tra Sở đối với 04 công chức; Quyết định số 02/QĐ-SKHCN ngày 29/4/2021 quy hoạch chức danh Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp đối với 04 công chức, quy hoạch Phó Trưởng phòng Tiêu chuẩn đo lường chất lượng (được bố trí 01 phó Trưởng phòng) đối với 4 công chức. Thực hiện quy hoạch các chức danh tương đương với chức vụ đang giữ (*Quy hoạch chức danh Chánh thanh tra đối với bà Dương Thị Hồng Vân hiện đang là Trưởng phòng Tiêu chuẩn đo lường chất lượng và ông Lê Hữu Vinh hiện đang là Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp tại Quyết định số 06/QĐ-SKHCN*).

- Đơn vị chưa rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm để đưa các trường hợp không còn phù hợp ra khỏi quy hoạch theo quy định tại Quyết định 407-QĐ/TU ngày 5-4-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b. Công tác quy hoạch viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Căn cứ điểm a, khoản 3, Điều 9, Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh¹⁴ về thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, Giám đốc Trung tâm có thẩm quyền quy hoạch viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (*sau khi có ý kiến bằng văn bản của cấp trên quản lý trực tiếp*). Ngày 14/4/2022 Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ ban hành Quyết định số 03/QĐ-TTNUDKHCN về việc phê duyệt quy hoạch các chức danh trưởng, phó trưởng phòng thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025 (*chưa thực hiện thống nhất giai đoạn 2021-2026 theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền*).

¹⁴ Về ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum

5.2. Về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Số lượng công chức, viên chức được bổ nhiệm lần đầu trong giai đoạn thanh tra 02 công chức, 01 viên chức (*01 Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, 01 Chánh thanh tra Sở, 01 viên chức - Trưởng phòng Dịch vụ Khoa học và Công nghệ thuộc Trung tâm Nghiên cứu, ứng dụng dịch vụ khoa học và công nghệ*).

Số lượng công chức, viên chức được bổ nhiệm lại trong giai đoạn thanh tra 02 công chức (*01 Phó trưởng phòng Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, 01 Phó Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp*). Trong đó còn có mặt hạn chế trong bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý như sau:

Việc ra Thông báo để thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với ông Lê Hữu Dũng tiếp tục giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ không đảm bảo thời gian theo quy định (*tại Khoản 1 Điều 52 Nghị định 138/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức: quy định chậm nhất 90 ngày trước ngày hết hạn cấp có thẩm quyền ra thông báo thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm lại đối với công chức*), cụ thể: theo Quyết định bổ nhiệm số 95/QĐ-SKH-CN ngày 7/9/2018 về việc điều động và bổ nhiệm ông Lê Hữu Dũng (*Phó Chánh Thanh tra Sở*) giữ chức vụ Phó Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thuộc Sở và Quyết định bổ nhiệm số 49/QĐ-SKH-CN ngày 21/5/2021 về việc bổ nhiệm ông Lê Hữu Dũng Phó Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thuộc Sở giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thuộc Sở¹⁵ (theo đó, sau 05 năm ngày đến hạn bổ nhiệm lại của ông Lê Hữu Dũng là ngày 7/9/2023) nhưng đến ngày 12/7/2023 Sở Khoa học và Công nghệ mới ban hành Thông báo số 24/TB-SKH-CN về việc thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

6. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương cho viên chức sau khi tuyển dụng

Một số viên chức sau khi tuyển dụng và xếp lương sau khi tuyển dụng không trừ thời gian tập sự theo quy định:

- Ông Lê Tất Huy tuyển dụng vào viên chức năm 2019 (*trước đó đã Hợp đồng lao động tại Trung tâm ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ từ tháng 3/2013 đến tháng 6/2013; Từ tháng 7/2014 đến tháng 10/2016 Hợp đồng lao động tại Trung tâm ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ; Từ tháng 11/2016 đến tháng 8/2018 Hợp đồng tại Trung tâm ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ. Đến tháng 8/2017 được nâng lương bậc 1 lên bậc 2 ngạch Chuyên viên, mã số 01.003, từ đó đến nay ông được nâng lương thường xuyên (diễn biến tiền lương theo quá trình công tác không thể hiện thời gian tập sự)*), qua kiểm tra hồ sơ cá nhân, các Quyết định xếp lương và nâng bậc lương thường xuyên không trừ thời gian tập sự kể từ khi được tuyển dụng.

- Bà Lê Thị Hà Phương xét tuyển dụng vào viên chức năm 2014 tại Thông báo số 1539/TB-SNV ngày 26/8/2014 của Sở Nội vụ, bà hợp đồng lao động lần đầu tại Trung tâm Ứng dụng khoa học và Chuyển giao công nghệ vào tháng 6 năm 2010

¹⁵ Do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức lại theo Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh.

tại Hợp đồng lao động số 07 ngày 14/6/2010 giữa Giám đốc Trung tâm Ứng dụng khoa học và Chuyển giao công nghệ và bà Lê Thị Hà Phương. Các quyết định xếp lương và nâng lương thường xuyên không trừ thời gian tập sự kể từ khi được tuyển dụng, cụ thể: tại Quyết định số 11/QĐ-TTUDKH ngày 21/6/2013 của Giám đốc Trung tâm Ứng dụng khoa học và Chuyển giao công nghệ nâng từ bậc 1 lên bậc 2 mã số 01.003 kể từ ngày 15/6/2013, tại Quyết định số 15/QĐ-TTUDKH ngày 14/6/2016 của Giám đốc Trung tâm Ứng dụng khoa học và Chuyển giao công nghệ nâng từ bậc 2 lên bậc 3, mã số 01.003 kể từ ngày 15/6/2016...

PHẦN IV

KẾT LUẬN NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

I. Về ưu điểm

Nhìn chung đơn vị thực hiện cơ bản đảm bảo các nội dung Thanh tra theo quy định (*việc thực hiện các quy định của pháp luật ngành nội vụ về công tác tổ chức, cán bộ, việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc, công tác thi đua khen thưởng, lưu trữ hồ sơ, việc công khai minh bạch theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng ở lĩnh vực nội vụ, việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn liên quan đến giải quyết công việc, thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; Thanh tra trách nhiệm về thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ công chức...*) với những ưu điểm cụ thể từng nội dung đã được nêu tại mục 1, phần III.

II. Về khuyết điểm, hạn chế

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy và quản lý, sử dụng biên chế

- Việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ còn chậm.

- Chậm trễ trong việc tổ chức lại Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ để đảm bảo *Phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập phải bố trí từ 07 người làm việc là viên chức trở lên* theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ¹⁶.

- Tại Kế hoạch về quản lý, sử dụng biên chế giai đoạn 2023-2026 (*số 53/KH-SKH-CN ngày 05/9/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ*): chưa đảm bảo tỉ lệ việc tinh giản biên chế công chức và biên chế sự nghiệp theo yêu cầu là tinh giản tối thiểu 5% biên chế công chức, 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách so với năm 2021 (*chưa đảm bảo hoàn thành mục tiêu theo yêu cầu tại Kế hoạch số 2085/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh*).

¹⁶ Năm 2021: Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách được giao là 11 người, 01 Hợp đồng theo Nghị định 68 ; Hợp đồng từ nguồn thu dịch vụ 12 người. Tổng số người làm việc là 24 người.

Năm 2022: Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách được giao là 11 người, 01 hợp đồng theo Nghị định số 68, Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu dịch vụ được giao là 14 người. Tổng số người làm việc được xác định là viên chức thuộc đơn vị là 25 người/4 Phòng, trung bình đạt 6.2 viên chức/phòng (Theo Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh gồm: 01 Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc, 04 Phòng chuyên môn).

Năm 2023: Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách được giao là 11 người ; Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu dịch vụ được giao là 14 người. Tổng số viên chức thuộc đơn vị là 25 người, trung bình 25/3=8.33 viên chức/Phòng (giai đoạn đã tổ chức lại theo Quyết định số 466/QĐ/UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh gồm: 01 Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc, 03 Phòng chuyên môn).

2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác thi đua - khen thưởng

- Năm 2021: Tỷ lệ công chức lãnh đạo quản lý được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” vượt tỷ lệ quy định, không đảm bảo tỷ lệ quy định tại Hướng dẫn số 05-HD/TU ngày 12/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; mục 4, Phần B Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và Văn bản số 3031/SNV-CCVC ngày 12/11/2021 của Sở Nội vụ về công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2021;

- Năm 2022, năm 2023 việc xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở chưa đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 3 điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017¹⁷.

3. Việc lập hồ sơ trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (VNPT-Ioffice): Vẫn còn một số hồ sơ tại các bộ phận chuyên môn lưu chưa đảm bảo: Lưu theo nhóm hồ sơ công việc, dẫn đến lưu trữ cơ quan tiếp nhận hồ sơ chưa đảm bảo.

4. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý hồ sơ cán bộ, viên chức

Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ thực hiện việc quản lý hồ sơ viên chức chưa đảm bảo (*chưa xây dựng hồ sơ, thành phần hồ sơ viên chức*) theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/06/2019 về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức.

5. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

5.1. Công tác quy hoạch công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý¹⁸

a. Công tác quy hoạch công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Qua kiểm tra công tác quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quản lý tại: **1)** Quyết định số 108/QĐ-SKHHCN ngày 21/9/2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về phê duyệt bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Giám đốc Sở quản lý, giai đoạn 2020-2025; **2)** Quyết định số 02/QĐ-SKHHCN ngày 29/4/2021 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về phê duyệt quy hoạch các chức danh Trưởng

¹⁷ Năm 2022: 02 cá nhân được Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tại Quyết định số 172/QĐ-SKHHCN ngày 26/12/2022 chưa có “*sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan*”; Năm 2023: 05 cá nhân được Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tại Quyết định số 177/QĐ-SKHHCN ngày 21/12/2023 chưa có “*sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan*”

¹⁸ Quy định tại khoản 2, Điều 71, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và khoản 1, Điều 61, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của Sở Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2021-2026; 3) Quyết định số 06/QĐ-SKHHCN ngày 29/4/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về phê duyệt quy hoạch các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của Sở Khoa học và Công nghệ, nhiệm kỳ 2026-2031 còn có một số nội dung hạn chế như sau:

- Theo quy định tại Khoản 5 Điều 2 Quyết định 407-QĐ/TU ngày 5-4-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ quy định: mỗi chức danh lãnh đạo quản lý quy hoạch không quá 03 cán bộ và chỉ quy hoạch chức danh cao hơn. Tuy nhiên, đơn vị không tiến hành rà soát để điều chỉnh theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền (Quyết định số 108/QĐ-SKHHCN ngày 21/9/2020 quy hoạch chức danh Chánh thanh tra Sở đối với 04 công chức; Quyết định số 02/QĐ-SKHHCN ngày 29/4/2021 quy hoạch chức danh Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp đối với 04 công chức, quy hoạch Phó Trưởng phòng Tiêu chuẩn đo lường chất lượng (*được bố trí 01 phó Trưởng phòng*) đối với 4 công chức. Thực hiện quy hoạch các chức danh tương đương với chức vụ đang giữ (*Quy hoạch chức danh Chánh thanh tra đối với bà Dương Thị Hồng Vân hiện đang là Trưởng phòng Tiêu chuẩn đo lường chất lượng và ông Lê Hữu Vinh hiện đang là Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp tại Quyết định số 06/QĐ-SKHHCN*).

- Đơn vị chưa rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm để đưa các trường hợp không còn phù hợp ra khỏi quy hoạch theo quy định tại Quyết định 407-QĐ/TU ngày 5-4-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b. Công tác quy hoạch viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Căn cứ điểm a, khoản 3, Điều 9, Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh¹⁹ về thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, Giám đốc Trung tâm có thẩm quyền quy hoạch viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (*sau khi có ý kiến bằng văn bản của cấp trên quản lý trực tiếp*). Ngày 14/4/2022 Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ ban hành Quyết định số 03/QĐ-TTNƯDKHCN về việc phê duyệt quy hoạch các chức danh trưởng, phó trưởng phòng thuộc Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ **giai đoạn 2021-2025** (*chưa thực hiện thống nhất giai đoạn 2021-2026 theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền*).

5.2. Về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

- Việc ra Thông báo để thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với ông Lê Hữu Dũng tiếp tục giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ **không đảm bảo thời gian** theo quy định²⁰.

¹⁹ Về ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum

²⁰tại Khoản 1 Điều 52 Nghị định 138/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức

6. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về xếp lương sau khi tuyển dụng: không trừ thời gian tập sự theo quy định đối với trường hợp ông Lê Tất Huy, bà Lê Thị Hà Phương....

** Để xảy ra các hạn chế nêu từ điểm 1 đến điểm 6 mục II, phần IV trách nhiệm thuộc về Thủ trưởng đơn vị, bộ phận tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ và các cá nhân, tổ chức liên quan.*

PHẦN V

KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. Đề nghị Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo Thủ trưởng các đơn vị, các cá nhân có liên quan phát huy những kết quả đạt được, chỉ đạo làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan đến hạn chế được nêu trong kết luận thanh tra đồng thời xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế và kết quả thực hiện kết luận thanh tra, cụ thể:

1. Đề nghị đơn vị nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các nội dung hạn chế sau:

- Việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; việc tổ chức lại Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ còn chậm.

- Việc xét tỉ lệ công chức lãnh đạo quản lý được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2021; xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở năm 2022, năm 2023.

- Việc ra Thông báo để thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với ông Lê Hữu Dũng tiếp tục giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ không đảm bảo thời gian theo quy định.

2. Công tác quản lý biên chế: Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch quản lý và sử dụng biên chế giai đoạn 2023-2026 trong đó đề ra chỉ tiêu tinh giản và lộ trình tinh giản biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách đảm bảo mục tiêu, yêu cầu tại Kế hoạch số 2085/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh.

3. Việc lập hồ sơ trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (VNPT-Ioffice): Khẩn trương rà soát đối với các hồ sơ lưu trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành để thực hiện việc lưu hồ sơ đảm bảo theo quy định.

4. Đề nghị Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ thực hiện việc quản lý hồ sơ viên chức đảm bảo theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/06/2019 về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức.

5. Khẩn trương rà soát, thực hiện việc quy hoạch công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đảm bảo theo quy định.

6. Thực hiện xếp lại lương các trường hợp viên chức chưa tính thời gian tập sự và rà soát tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức đảm bảo theo đúng quy định.

II. Kiến nghị Giám đốc Sở Nội vụ

Ban hành Văn bản đề nghị Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:

- Thực hiện đăng tải Kết luận thanh tra trên Cổng thông tin điện tử của huyện và niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở theo quy định, chỉ đạo các đơn vị có liên quan lập kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra gửi Sở Nội vụ (*qua Thanh tra Sở Nội vụ*) để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công vụ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh²¹ nhằm phát hiện và kịp thời xử lý các tồn tại, hạn chế, tránh gây hậu quả, khó khăn kéo dài; tăng cường tổ chức, tham gia bồi dưỡng, tập huấn, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về công tác cán bộ, trong đó chú trọng các nội dung liên quan đến các tồn tại, hạn chế nêu tại Kết luận thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác Nội vụ theo Kế hoạch năm 2024 tại Sở Khoa học và Công nghệ.

Đề nghị Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ áp dụng các biện pháp theo thẩm quyền để chỉ đạo các đơn vị thực hiện Kết luận thanh tra. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Nội vụ (*Kèm theo tài liệu kiểm chứng*) đảm bảo thời gian theo quy định tại Điều 104 Luật Thanh tra năm 2022, để theo dõi, làm cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Các Phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ;
- Thành viên Đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, TTr, Hồ sơ ĐTTra.

CHÁNH THANH TRA

Lâm Quang Huy

²¹ Văn bản: số 1272/UBND-KTTH ngày 4/5/2023 về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc; số 3676/UBND-TTHCC ngày 26/10/2023 về việc chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh; số 4022/UBND-TTHCC ngày 20/11/2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ; số 4192/UBND-NC ngày 30/11/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; số 4222/UBND-NC ngày 04/12/2023 về việc thực hiện Công điện số 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ, số 1176/UBND-NC ngày 8/4/2024 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện quy chế văn hóa công sở, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động ...

PHỤ LỤC

Hạn chế trong công tác lập hồ sơ trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (VNPT-Office)

(Kèm theo kết luận Thanh tra Công tác Nội vụ tại Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 22/5/2024 của Chánh thanh tra Sở Nội vụ)

Một số hồ sơ tại các bộ phận chuyên môn lưu chưa đảm bảo: Lưu theo nhóm hồ sơ công việc, dẫn đến lưu trữ cơ quan tiếp nhận hồ sơ chưa đảm bảo, cụ thể:

Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	Số tờ/số trang	Ngày bắt đầu/ ngày kết thúc	Ghi chú
000.00.13.H34.2021.03/HCTH-VBC-BC	Chương trình, kế hoạch, báo cáo nhiệm vụ công tác quý, tháng, năm 2021	20	20/01/2021 - > 08/11/2021	Lưu nhiều nội dung trong 1 tiêu đề hồ sơ (Tại trang 18)
H34.13.2021.01/HCTH-TCCB-ĐT	Kế hoạch báo cáo công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ của cơ quan năm 2021	16	20/7/2021-18/01/2022	Trong hồ sơ rất nhiều nội dung, hiện đang lưu theo nhóm hồ sơ (trang 23)
000.00.13.H34.2022.05/QLKH-NVKHCN	HS, TL đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KHCN năm 2022 (...)	19	10/01/2022-12/12/2022	Lưu theo nhóm (bên trong hồ sơ nhiều nội dung khác nhau (trang 46)
000.00.13.H34.2022.01/QLKH-NCKH	HS, TL tham gia góp ý các đề án kế hoạch, quy hoạch .. năm 2022	36	14/4/2022 -> 26/12/2022	Đang lưu tất cả các nội dung tham gia góp ý vào một HS (hay còn gọi lưu theo nhóm) - Trang 48
H34.13.2023.04/QLCN-SK	HS công nhận sáng kiến Sở Xây dựng	02	31/01/2023	Lưu mỗi tờ trình đơn vị. (trang 100)

PHỤ LỤC CÁC VĂN BẢN

Thanh tra Công tác Nội vụ tại Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 22/5/2024 của Chánh thanh tra Sở Nội vụ

- Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định hợp nhất số 03/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

- Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có hiệu lực từ ngày 22/02/2023;

- Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BNV ngày 09/11/2017 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;

- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi

tiết một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;

- Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

- Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

- Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo đối với viên chức; Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31/8/2015 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 15/2012/TT-BNV;

- Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/06/2019 của Bộ Nội vụ về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức;

- Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

- Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

- Quyết định 407/QĐ/TU ngày 5-4-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ;

- Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về tổ chức lại các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum; Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 466/QĐ-SKHCN ngày 02/10/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc tổ chức lại Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ tỉnh Kon Tum trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/ 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 1526 /KH-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh;

- Kế hoạch số 2085/KH-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh về quản lý và sử dụng biên chế giai đoạn 2023-2026.../.